

Phụ lục II
NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA TTHC THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH XÂY DỰNG
TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

1. Thiết lập khu neo đậu – Mã TTHC: 1.009448

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 02 ngày làm việc, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định” xuống còn “Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- **Thẩm quyền đơn giản hóa:** Chính Phủ, Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi điểm b, khoản 4, Điều 25 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2025 của Chính Phủ về Quy định quản lý hoạt động của đường thủy nội địa.

- Sửa đổi thủ tục hành chính “Thiết lập khu neo đậu” - mã số: 1.009448 tại Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- **Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:**

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc)¹ x 07 ngày (Trong đó có 02 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 05 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 2.240.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 2.240.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 2.240.000 đồng.

- **Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:**

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 05 ngày (Trong đó có 02 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 03 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ.

¹ Thời gian thực hiện TTHC quy đổi theo giờ (01 giờ thực hiện TTHC tương đương 40.000 đồng tương ứng 1 ngày làm việc tương đương 320.000 đồng - Tính theo thu nhập bình quân theo công bố của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tháng 9 năm 2023).

+ Tổng cộng năm 2025: 1.600.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 1.600.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 2.240.000 đồng - 1.600.000 đồng = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 640.000 đồng x 1 = 640.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28.5%.*

2. Công bố hoạt động khu neo đậu– Mã TTHC: 1.009449

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 02 ngày làm việc, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định” xuống còn “Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Bộ Xây dựng, Chính phủ.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi điểm b, khoản 3, Điều 26 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2025 của Chính Phủ về Quy định quản lý hoạt động của đường thủy nội địa.

- Sửa đổi thủ tục hành chính “Công bố hoạt động khu neo đậu” - mã số: 1.009449 tại Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 08 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 05 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 2.560.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 2.560.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 2.560.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 06 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 03 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 1.920.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 1.920.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 1.920.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 2.560.000 đồng - 1.920.000 đồng = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 640.000 đồng x 1 = 640.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.*

3. Công bố đóng khu neo đậu – Mã TTHC: 1.009450

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 02 ngày làm việc, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của chủ đầu tư khu neo đậu” xuống còn “Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của chủ đầu tư khu neo đậu”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Chính phủ, Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi điểm d, khoản 4, Điều 27 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2025 của Chính Phủ về Quy định quản lý hoạt động của đường thủy nội địa.

- Sửa đổi thủ tục hành chính “Công bố đóng khu neo đậu” - mã số: 1.009450 tại Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 06 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 05 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 1.920.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 1.920.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 1.920.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 04 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 03 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 1.280.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 1.280.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 1.280.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 1.920.000 đồng - 1.280.000 đồng = 640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 640.000 đồng x 1 = 640.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 33.3%.*

4. Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương – Mã TTHC: 1.009459

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 03 ngày làm việc, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “10 ngày làm việc” xuống còn “07 ngày làm việc”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Chính phủ, Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi điểm c, d, khoản 4, Điều 9 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2025 của Chính Phủ về Quy định quản lý hoạt động của đường thủy nội địa.

- Sửa đổi thủ tục hành chính “Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương” - mã số: 1.009459 tại Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 12 ngày (Trong đó có 02 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 10 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 3.840.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 3.840.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 3.840.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 09 ngày (Trong đó có 02 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 07 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 2.880.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 2.880.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 2.880.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 3.840.000 đồng - 2.880.000 đồng = 960.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 960.000 đồng x 1 = 960.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.*

5. Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng – Mã TTHC: 1.009460

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 06 ngày làm việc, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “20 ngày làm việc” xuống còn “14 ngày làm việc”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Chính phủ, Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi điểm d, khoản 5, Điều 11 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2025 của Chính Phủ về Quy định quản lý hoạt động của đường thủy nội địa.

- Sửa đổi thủ tục hành chính “Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng” - mã số: 1.009460 tại Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 21 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 20 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 6.720.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 6.720.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 6.720.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 15 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 14 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 4.800.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 4.800.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 6.720.000 đồng - 4.800.000 đồng = 1.920.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 1.920.000 đồng x 1 = 1.920.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28.5%.*

6. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh – Mã TTHC: 1.013239

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm từ 05 đến 10 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “Dự án nhóm A không quá 25 ngày, dự án nhóm B không quá 15 ngày, dự án nhóm C không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi tiêu mục 1.1, mục 1, điểm B (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động Xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

*** Trường hợp 1: Đối với dự án nhóm A:**

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 49 ngày (Trong đó có 14 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 35 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 15.680.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 15.680.000 đồng x 79 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 1.283.720.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 39 ngày (Trong đó có 14 ngày để người dân,

tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 25 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 12.480.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 12.480.000 đồng x 79 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 985.920.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 15.680.000 đồng - 12.480.000 đồng = 3.200.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 3.200.000 đồng x 79 = 252.800.000 đồng/năm.

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 19.69%.*

*** Trường hợp 2: Đối với dự án nhóm B:**

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 39 ngày (Trong đó có 14 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 25 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 12.480.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 12.480.000 đồng x 79 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 985.920.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 29 ngày (Trong đó có 14 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 15 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 9.280.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 9.280.000 đồng x 79 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 733.120.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 12.480.000 đồng - 9.280.000 đồng = 3.200.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 3.200.000 đồng x 79 = 252.800.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25,64%.*

*** Trường hợp 3: Đối với dự án nhóm C:**

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 29 ngày (Trong đó có 14 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 15 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 9.280.000 đồng /1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 9.280.000 đồng x 79 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 733.120.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 24 ngày (Trong đó có 14 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 10 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 7.680.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 7.680.000 đồng x 79 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 606.720.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 9.280.000 đồng - 7.680.000 đồng = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 1.600.000 đồng x 79 = 126.400.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 17.24%.*

7. Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh – Mã TTHC: 1.013234

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm từ 05 đến 10 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Không quá 40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I; Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại” xuống còn “Không quá 30 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I; Không quá 20 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; Không quá 15 ngày đối với công trình còn lại”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi tiêu mục 2.1, mục 2, điểm B (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động Xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

*** Trường hợp 1: Đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I**

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 50 ngày (Trong đó có 10 ngày để người dân,

tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 40 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 16.000.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 16.000.000 đồng x 30 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 480.000.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 40 ngày (Trong đó có 10 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 30 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 12.800.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 12.800.000 đồng x 30 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 384.000.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 16.000.000 đồng - 12.800.000 đồng = 3.200.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 3.200.000 đồng x 30 = 96.000.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.*

*** Trường hợp 2: Đối với công trình cấp II, cấp III:**

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 40 ngày (Trong đó có 10 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 30 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 12.800.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 12.800.000 đồng x 30 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 384.000.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 30 ngày (Trong đó có 10 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 20 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 9.600.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 9.600.000 đồng x 30 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 288.000.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 12.800.000 đồng - 9.600.000 đồng = 3.200.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 3.200.000 đồng x 30 = 96.000.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 25%.*

*** Trường hợp 3: Đối với các công trình còn lại:**

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 30 ngày (Trong đó có 10 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 20 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 9.600.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 9.600.000 đồng x 30 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 288.000.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 25 ngày (Trong đó có 10 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 15 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 8.000.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 8.000.000 đồng x 30 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 180.000.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 9.600.000 đồng - 8.000.000 đồng = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 1.600.000 đồng x 30 = 48.000.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16.7%.*

8. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) – Mã TTHC: 1.013231

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 08 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi tiêu mục 7.1, mục 7, điểm B (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động Xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 23 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 20 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 7.360.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 7.360.000 đồng x 5 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 36.800.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 15 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 12 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 4.800.000 đồng x 5 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 24.000.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 7.360.000 đồng - 4.800.000 đồng = 2.560.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 2.560.000 đồng x 5 = 12.800.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34.7%.*

9. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) – Mã TTHC: 1.013230

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 08 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Bộ Xây dựng

b. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi tiêu mục 6.1, mục 6, điểm B (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động Xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 23 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 20 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 7.360.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 7.360.000 đồng x 2 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 14.720.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 15 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 12 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 4.800.000 đồng x 2 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 9.600.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 7.360.000 đồng - 4.800.000 đồng = 2.560.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 2.560.000 đồng x 2 = 5.120.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34.7%.*

10. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) – Mã TTHC: 1.013238

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 08 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Bộ Xây dựng

b. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi tiêu mục 5.1, mục 5, điểm B (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động Xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 23 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 20 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 7.360.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 7.360.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 7.360.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 15 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 12 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 4.800.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 4.800.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 7.360.000 đồng - 4.800.000 đồng = 2.560.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 2.560.000 đồng x 1 = 2.560.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34.7%.*

11. Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) – Mã TTHC: 1.013236

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 08 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Bộ Xây dựng

b. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi tiêu mục 4.1, mục 4, điểm B (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động Xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 23 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 20 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 7.360.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 7.360.000 đồng x 26 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 191.360.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 15 ngày (Trong đó có 03 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 12 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 4.800.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 4.800.000 đồng x 26 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 124.800.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 7.360.000 đồng - 4.800.000 đồng = 2.560.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 2.560.000 đồng x 26 = 66.560.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34.7%.*

12. Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh – Mã TTHC: 1.012883

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 14 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Không quá 45 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “Không quá 31 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Chính phủ, Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi điểm b, c, khoản 3, Điều 51 Nghị định 95/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024 của Chính Phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

- Sửa đổi tiểu mục 2.1, mục 2, điểm II (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), khoản B (Thủ tục hành chính thay thế), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/09/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 47 ngày (Trong đó có 02 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 45 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 15.040.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 15.040.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 15.040.000 đồng .

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 33 ngày (Trong đó có 02 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 31 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 10.560.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 10.560.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 10.560.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 15.040.000 đồng - 10.560.000 đồng = 4.480.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 4.480.000 đồng x 26 = 4.480.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 29.7%.*

13. Thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Sở Xây dựng – Mã TTHC: 1.012884

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 09 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Không quá 30 ngày, kể từ ngày Sở Xây dựng nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “Không quá 21 ngày, kể từ ngày Sở Xây dựng nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Chính phủ, Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi khoản 2, Điều 85 Nghị định 95/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024 của Chính Phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

- Sửa đổi tiêu mục 3.1, mục 3, điểm II (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), khoản B (Thủ tục hành chính thay thế), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/09/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính

được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 31 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 30 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 9.920.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 9.920.000 đồng x 3 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 29.760.000 đồng.

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 22 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 21 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 7.040.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 7.040.000 đồng x 3 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 21.120.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 9.920.000 đồng - 7.040.000 đồng = 2.880.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 2.880.000 đồng x 3 = 8.640.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 40.9%.*

14. Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà ở – Mã TTHC: 1.012897

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 14 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Trường hợp người đang sử dụng nhà ở nhận chuyển quyền thuê nhà ở trước ngày 06 tháng 6 năm 2013 (ngày Nghị định số 34/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành): không quá 45 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “Trường hợp người đang sử dụng nhà ở nhận chuyển quyền thuê nhà ở trước ngày 06 tháng 6 năm 2013 (ngày Nghị định số 34/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành): không quá 31 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Chính phủ, Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi điểm a, khoản 5, Điều 65 Nghị định 95/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024 của Chính Phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

- Sửa đổi tiêu mục 4.1, mục 4, điểm II (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), khoản B (Thủ tục hành chính thay thế), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 25/09/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 46 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 45 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 14.720.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 14.720.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 14.720.000 đồng .

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 32 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 31 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 10.240.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 10.240.000 đồng x 1 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 10.240.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 14.720.000 đồng - 10.240.000 đồng = 4.480.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 4.480.000 đồng x 1 = 4.480.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30.4%.*

15. Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc – Mã TTHC: 1.008891

a. Nội dung đơn giản hóa:

- Giảm 05 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ” xuống còn “10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Chính phủ Bộ Xây dựng.

b. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi điểm b, khoản 1, Điều 28 Nghị định 85/2020/NĐ-CP ngày 17/07/2020 của Chính Phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Sửa đổi tiêu mục 1.1, mục 1 (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần II nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 16 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 15 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 5.120.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 5.120.000 đồng x 5 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 25.600.000 đồng .

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 11 ngày (Trong đó có 01 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 10 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 3.520.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 3.520.000 đồng x 5 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 17.600.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 5.120.000 đồng - 3.520.000 đồng = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 1.600.000 đồng x 5 = 8.000.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 31.25%.*

16. Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng – Mã TTHC: 1.013237

a. Nội dung đơn giản hóa:

Giảm 05 ngày, thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời điểm tổ chức thi sát hạch): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày sát hạch.” xuống còn “Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông

báo thời điểm tổ chức thi sát hạch): 40 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày sát hạch”.

- **Lý do:** Giảm thời gian trong việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- *Thẩm quyền đơn giản hóa:* Bộ Xây dựng

b. Kiến nghị thực thi: Sửa đổi tiêu mục 10.1, mục 10, điểm B (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần II nội dung cụ thể của thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 864/QĐ-BXD ngày 19/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động Xây dựng theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- *Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 57 ngày (Trong đó có 02 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 55 ngày thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định) = 18.240.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 18.240.000 đồng x 257 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 4.687.680.000 đồng .

- *Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:*

+ Chi phí thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 320.000 đồng (thu nhập bình quân 1 người/1 ngày làm việc) x 52 ngày (Trong đó có 02 ngày để người dân, tổ chức, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ và 50 ngày thời gian giải quyết hồ sơ sau khi đơn giản hóa) = 16.640.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Tổng cộng năm 2025: 16.640.000 đồng x 257 (ước hồ sơ phát sinh năm 2025) = 4.276.480.000 đồng.

- *Chi phí tiết kiệm:*

+ Chi phí tiết kiệm/1 hồ sơ: 18.240.000 đồng - 16.640.000 đồng = 1.600.000 đồng/1 hồ sơ.

+ Chi phí tiết kiệm năm 2025: 1.600.000 đồng x 257 = 411.200.000 đồng/năm

- *Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 8.7%.*